TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/DS-ST
Ngày: 07-08-2019
V/v tranh chấp "Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đối với Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Xươnne

2. Bà Tăng Thị Bạch Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà: Trần Thị Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên toà: Ông Dương Thanh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp: "Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đối với Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2019/QĐXX-ST ngày16 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Võ Văn B, sinh năm 1956.

Địa chỉ: ấp A, thị trấn A, huyện Kế, tỉnh S.

2. Bị đơn: Ông Lê Thành L, sinh năm 1959.

Bà Lâm Thị Kim N, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh S.

(Ông B, bà N và ông L cùng có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/4/2019, các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là ông Võ Văn B trình bày:

Ngày 13/3/2019, trên đường ông B về nhà thì bị vợ chồng ông Lê Thành L và bà Lâm Thị Kim N đánh, đạp lên bụng làm ông bị tổn thương, phải đi điều trị tại bệnh viện từ ngày 14/3/2019 đến ngày 20/3/2019 thì được xuất viện, các chi phí điều trị và các chi phí khác ông yêu cầu ông L bà N phải bồi thường cụ thể như sau:

- Chi phí điều trị theo đơn thuốc của Bệnh viện là: 2.834.964 đồng

- Chi phí đi lại là: 100.000 đồng/lượt x 4 = 400.000 đồng

- Ngày công lao động của người nuôi bệnh bị đánh là: 200.000 đồng/ ngày x 6 ngày = 1.200.000 đồng.

- Chi phí người nuôi bệnh là: 6 ngày x 150.000 đồng = 900.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần là: 5 tháng x 1.390.000 đồng = 6.950.000 đồng.

Cộng chung là 12.284.694 đồng.

Ông B yêu cầu ông Lê Thành L và bà Lâm Thị Kim N phải bồi thường thiệt hại cho ông với tổng số tiền là 12.284.694 đồng.

Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 29/5/2019 và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, bị đơn là bà Lâm Thị Kim N trình bày:

Bà N không chấp nhận toàn bộ phần trình bày của ông Võ Văn B với lý do như sau: Sự việc này do có mâu thuẫn trước về ranh đất, phía gia đình ông B cậm ranh lấn qua đất gia đình bà khoảng 5 tất, nhưng các bên chưa có thỏa thuận để giải quyết.

Vào khoảng 3 giờ chiều, ngày 13/3/2019, ông B về nhà đi ngang qua nhà bà (lúc này ông B đã có dùng rượu, bia), thì ông B lấy cái dĩa ném vào đầu ông Lê Thành L, do ông L có đội nón bảo hiểm nên không bị ảnh hưởng, sau đó ông B quay qua nắm đuôi tóc bà N, đánh nhiều cái và lôi bà xuống mé sông, ông L dựng xe nhào vô và đánh ông B vài cái nhẹ, khi đó có anh Bảo cang ngăn và chứng kiến.

Vài ngày sau thì ông B có lên Công an thị trấn An Lạc Thôn trình báo và yêu cầu vợ chồng bà N bồi thường chi phí điều trị 2.600.000 đồng nhưng bà không đồng ý. Hiện nay thì ông B yêu cầu vợ chồng bà N bồi thường tổng chi phí điều trị là 12.284.694 đồng thì bà không đồng ý và cũng không đồng ý hỗ trợ một khoản tiền nào cho ông B, do ông B có lỗi.

Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 29/5/2019 và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, bị đơn là ông Lê Thành L trình bày:

Ông L thống nhất hoàn toàn với phần trình bày của vợ ông là bà Lâm Thị Kim N.

Do ông B có hành vi đánh và lôi bà N xuống mé sông nên ông đã đánh lại ông B vài cái nhẹ.

Đối với việc ông B yêu cầu vợ chồng ông L bồi thường thiệt hại với số tiền 12.284.694 đồng thì ông không đồng ý đồng thời, ông L cũng không hổ trợ một khoản tiền nào cho ông B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng phát biểu:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Tư cách của người tham gia tố tụng tuân thủ theo đúng quy định của Điều 68, 70, 71, 72, 234 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Theo các tài liệu thể hiện trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhận thấy yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn B đòi vợ chồng ông Lê Thành L và bà Lâm Thị Kim N bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ. Cho nên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của ông B. Buộc ông Lê Thành L và bà Lâm Thị Kim N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông B theo chi phí thực tế mà Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về vấn đề lỗi giữa nguyên đơn và bị đơn:

Theo lời khai của nguyên đơn, các bị đơn và các chứng có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định: Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 13/3/2017, nguyên đơn và các bị đơn có xảy ra xô xát, đánh nhau dẫn đến nguyên đơn phải nằm điều trị tại bệnh viên Quân y 121 từ ngày 14/3/2019 đến ngày 20/3/2019 thì xuất viện.

Theo Giấy chứng nhận thương tích do bệnh viện Quân y 121 có thể hiện tình trạng thương tích của nguyên đơn lúc vào viện như sau: ".... Bệnh nhân do mâu thuẫn bị người khác đánh vào bụng, vào đầu, sau bị đánh đau vùng bụng, đầu chưa xử trí gì, nhập viện 121 điều trị.....". (bút lục 70).

Vì vậy, việc nguyên đơn bị thương tích do các bị đơn đánh là đúng sự thật. Cho nên, Hội đồng xét xử xác định các bị đơn có lỗi trong vụ việc xô xát, đánh nhau xảy ra giữa nguyên đơn và các bị đơn vào ngày 13/3/2019 tại ấp An Thới, thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Tại phiên Tòa, nguyên đơn cũng xác định, giữa nguyên đơn và các bị đơn đã có mâu thuẫn từ trước, từng xảy ra cãi vã nhưng tới nay chưa giải quyết được. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định nguyên đơn cũng có một phần lỗi trong việc dẫn đến thương tích của chính bản thân mình. Cho nên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét phần lỗi

của nguyên đơn trong quá trình tranh tụng và nghị án để đưa ra mức bồi thường thiệt hại phù hợp, tương xứng với mức độ lỗi của các bên trong vụ việc nêu trên.

[2] Về thiệt hại của nguyên đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cung cấp chứng cứ là các hóa đơn viện phí, hóa đơn bán lẽ và đơn thuốc để chứng minh sự thiệt hại do các bị đơn gây ra. Về các chi phí này, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Trước hết, đối với chi phí tiền thuốc là 2.834.694 đồng (bút lục từ 64 đến 68). Xét thấy, chi phí này đều có hóa đơn chứng từ hợp lệ, vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận phần chi phí tiền thuốc mà nguyên đơn đã yêu cầu.

Về yêu cầu chi phí thu nhập bị mất của nguyên đơn và người nuôi nguyên đơn trong thời gian điều trị. Xét thấy, nguyên đơn và người nuôi nguyên đơn trong thời gian điều trị là bà Đỗ Thị B không có công việc ổn định, chỉ ở nhà canh tác vườn, đồng thời cũng không cung cấp được chứng cứ gì để chứng minh thu nhập thực tế bị mất. Theo Công văn số 65/CV.LĐTBXH ngày 17/6/2019 của Phòng lao động, thương binh và xã hội huyện Kế Sách xác định: "...Thu nhập bình quân đầu người/năm tính đến thời điểm hiện tại là 39,8 triệu đồng/người/năm. Cho nên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét mức thu nhập bình quân tính theo đầu người trên địa bàn huyện Kế Sách để xác định mức thu nhập thực tế mà nguyên đơn và người nuôi nguyên đơn trong thời gian điều trị. Cụ thể như sau:

+ Thu nhập bị mất của nguyên đơn:

(39.800.000 đồng/năm : 12 tháng) : 30 ngày x 06 ngày = 663.000 đồng (số tròn).

+ Thu nhập bị mất của người nuôi nguyên đơn khi điều trị tại bệnh viện:

(39.800.000 đồng/năm : 12 tháng) : 30 ngày x 06 ngày = 663.000 đồng (số tròn).

Cộng chung là 1.326.000 đồng.

Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần mà nguyên đơn yêu cầu. Tại khoản 2, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015 có quy định: "Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định". Tại phiên Tòa, nguyên đơn yêu cầu các bị đơn phải bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền 6.950.000 đồng (tương ứng 05 lần mức lương cơ sở). Xét thấy, do nguyên đơn có một phần lỗi trong việc xảy ra thương tích của chính bản thân mình, cho nên, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần yêu cầu này của nguyên đơn. Buộc các bị đơn phải có trách nhiệm bù đắp tổn thất về tinh thần cho nguyên đơn với số tiền cụ thể như sạu: mức lương cơ sở

tại thời điểm xảy ra thương tích là 1.390.000 đồng/tháng x 01 lần (01 tháng) = 1.390.000 đồng.

Riêng về chi phí đi lại 100.000 đồng x 4 lượt = 400.000 đồng. Do nguyên đơn không cung cấp được chứng từ hóa đơn để chứng minh và cũng không phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

Như vậy, Hội đồng xét xử xác định nguyên đơn bị thiệt hại bởi hậu quả của vụ đánh nhau ngày 13/3/2019 do các bị đơn gây ra gồm:

- Chi phí điều trị là 2.834.694 đồng.

- Chi phí thu nhập bị mất của nguyên đơn trong thời gian điều trị là 663.000 đồng (số tròn).

- Chi phí thu nhập bị mất của người nuôi bệnh là 663.000 đồng (số tròn).

- Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 1.390.000 đồng.

Cộng chung 5.550.694 đồng.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn: Tại phiên Tòa và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn xác định tổng thiệt hại đến thời điểm khởi kiện là 12.284.694 đồng. Xét thấy, như đã nhận định trên, do các bị đơn có lỗi trong việc gây ra thương tích cho nguyên đơn nên các bị đơn phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn là tương xứng với hành vi, lỗi của các bị đơn, mức đền bù thiệt hại thực tế theo nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định các bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn với số tiền **5.550.694 đồng** là chính đáng và có căn cứ pháp luật. Đồng thời, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của các bị đơn đã trình bày.

[4] Về án phí DSST:

Nguyên đơn không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được chấp do thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định.

Các đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, Điều 147, Điều 271, Điều 273 và điểm a, khoản 2, Điều 482 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử:

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu của ông Võ Văn B. Buộc ông Lê Thành L và bà Lâm Thị Kim N chịu trách nhiệm thanh toán cho ông Võ Văn B **5.550.694 đồng (năm triệu năm trăm năm mươi ngàn sáu trăm chín mươi bốn đồng)** tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Bản án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm được thi hành ngay mặc dù có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị.

[2] Về án phí, chi phí tố tụng:

Ông Võ Văn B không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được chấp do thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định.

Ông Lê Thành L và chị Lâm Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, ông Võ Văn B, ông Lê Thành L và bà Lâm Thị Kim N có mặt tại phiên Tòa và có mặt khi tuyên án.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện không có mặt tại phiên Tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Đối với trường hợp đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện đã tham gia phiên Tòa nhưng vắng mặt khi Tòa án tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký)

Phạm Hải Duy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hải Duy